

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

## KẾ HOẠCH

### Công khai thông tin theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ trên địa bàn xã Tam Thăng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15, ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết 103/NQ-HĐND ngày 22/4/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Tam Kỳ về biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Tam Kỳ;

Căn cứ Kế hoạch số 2299/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của UBND thành phố Tam Kỳ về việc triển khai Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 22/4/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Tam Kỳ về biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Tam Kỳ;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân xã Tam Thăng về biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Tam Thăng;

UBND xã Tam Thăng xây dựng Kế hoạch Công khai thông tin theo Luật Thực hiện dân chủ trên địa bàn xã Tam Thăng như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung để Nhân dân được biết nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tăng cường dân chủ ở cơ sở, bảo đảm quyền của Nhân dân được biết, được tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

### 2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của Điều 11, Điều 12, Điều 13 và Điều 14 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

## II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Những nội dung UBND xã phải công khai ( Điều 11 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở)

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, UBND xã phải công khai các nội dung sau đây:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của cấp xã và kết quả thực hiện;

2. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch hoạt động tài chính của cấp xã trình Hội đồng nhân dân xã; dự toán ngân sách, kế hoạch hoạt động tài chính đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hằng năm; quyết toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

3. Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã và tiến độ thực hiện; kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã; kế hoạch quản lý, sử dụng quỹ đất do xã quản lý; kế hoạch cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã; quy hoạch xây dựng vùng thành phố, quy hoạch xây dựng xã và điểm dân cư nông thôn; quy hoạch chung được lập cho xã, đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được lập cho các khu vực thuộc phạm vi xã;

4. Quy chế thực hiện dân chủ ở xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của UBND xã;

5. Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn xã; các khoản huy động Nhân dân đóng góp;

6. Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do xã quản lý; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công của UBND xã;

7. Chủ trương, chính sách, kế hoạch, tiêu chí, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ cấp, tín dụng để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng nhà ở, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác được tổ chức triển khai trên địa bàn xã;

8. Thông tin về phạm vi, đối tượng, cách thức bình xét, xác định đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian, thủ tục thực hiện phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa hoặc để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài dành cho các đối tượng trên địa bàn xã;

9. Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ trên địa bàn xã;

10. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn; kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng ban của Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã;

11. Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung UBND xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân quy định tại Điều 25 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

12. Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do UBND xã trực tiếp thu;

13. Các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do UBND xã trực tiếp thực hiện;

14. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã.

## **2. Hình thức và thời điểm công khai thông tin (Điều 12 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở)**

1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

a) Niêm yết thông tin;

b) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND xã tại địa chỉ: <https://tamthang.tamky.quangnam.gov.vn> và trên trang Zalo OA: Đảng uỷ - UBND xã Tam Thăng.

c) Phát tin trên hệ thống truyền thanh của xã

d) Thông qua Trưởng thôn để thông báo đến công dân;

đ) Gửi văn bản đến công dân;

e) Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân xã với Nhân dân;

g) Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật;

h) Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể cùng cấp khác để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở;

i) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã, tại thôn;

k) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã.

2. Thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm

nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, Ủy ban nhân dân xã sẽ tổ chức công khai thông tin.

### **3. Lựa chọn hình thức công khai thông tin (Điều 13 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở)**

1. UBND xã có trách nhiệm đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND xã Tam Thăng tại địa chỉ: <https://tamthang.tamky.quangnam.gov.vn> và trên trang Zalo OA: **Đăng uỷ - UBND xã Tam Thăng**.

2. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm niêm yết thông tin như sau:

- Thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12, Mục 1, phần II của Kế hoạch này, Công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Tam Thăng, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn. Thời gian niêm yết thông tin ít nhất là 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Thông tin quy định tại khoản 4 và khoản 13, Mục 1, phần II của Kế hoạch này phải được niêm yết thường xuyên tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và được cập nhật khi có sự thay đổi. Danh sách các nội dung đã được thực hiện công khai kèm theo hình thức, thời gian thực hiện được lập, cập nhật theo từng quý và niêm yết tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn.

3. Thông tin quy định tại các khoản 7, 8, 9, 10, 11 và 12, Mục 1, phần II của Kế hoạch này được công khai trên hệ thống truyền thanh của xã trong thời hạn ít nhất là 03 ngày liên tục.

4. Thông tin quy định tại khoản 3 tại Mục 1, phần II của Kế hoạch này được gửi đến Trưởng thôn để thông báo đến Nhân dân. Việc thông báo thông tin đến Nhân dân quy định tại khoản này được thực hiện thông qua một hoặc nhiều hình thức, gồm thông báo tại cuộc họp của cộng đồng dân cư, cuộc họp, sinh hoạt của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể khác ở thôn; thông báo trực tiếp hoặc gửi văn bản thông báo đến từng hộ gia đình; thông qua tin nhắn đến đại diện hộ gia đình hoặc sử dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật và đã được cộng đồng dân cư thống nhất lựa chọn.

5. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì UBND sẽ áp dụng theo quy định đó.

### **4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin ( Điều 14 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở)**

1. Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch thực hiện việc công khai thông tin. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức thực hiện kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân xã thông qua; kiểm tra, đôn đốc và báo cáo Ủy ban nhân dân về kết quả thực hiện.

Trường hợp thông tin đã công khai có sự thay đổi, điều chỉnh thì nội dung thay đổi, điều chỉnh phải được kịp thời công khai theo quy định tại Kế hoạch này.

2. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân theo quy định của [Luật Tiếp cận thông tin](#) đối với những thông tin trong thời hạn công khai nhưng chưa được công khai, thông tin hết thời hạn công khai theo quy định của pháp luật hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng người yêu cầu không thể tiếp cận được.

3. Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân xã về quá trình và kết quả thực hiện các nội dung công khai thông tin tại kỳ họp thường lệ gần nhất, đồng thời gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để giám sát.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công chức Văn phòng – thống kê.**

Có trách nhiệm niêm yết các thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Mục 1, phần II của Kế hoạch này tại trụ sở UBND xã và tại các nhà văn hóa 08 thôn. Thời gian niêm yết thông tin ít nhất là 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Thông tin quy định tại khoản 4 và khoản 13, Mục 1, phần II của Kế hoạch này phải được niêm yết thường xuyên tại trụ sở UBND xã và được cập nhật khi có sự thay đổi. Danh sách các nội dung đã được thực hiện công khai kèm theo hình thức, thời gian thực hiện được lập, cập nhật theo từng quý và niêm yết tại trụ sở UBND xã và tại các nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở 08 thôn. Gửi các văn bản cần được công khai theo quy định tại khoản 3, Mục 1, phần II của Kế hoạch này đến các Trưởng thôn để thông báo đến Nhân dân. Có trách nhiệm tham mưu giúp UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ (hàng quý) tổng hợp; xây dựng báo cáo của UBND xã gửi UBND thành phố theo quy định. Công khai các văn bản liên quan lên cổng thông tin điện tử xã.

#### **2. Công chức Văn hoá- xã hội, Đài truyền thanh xã.**

Công khai trên hệ thống truyền thanh của xã và các thôn (nếu có) Thông tin quy định tại các khoản 7, 8, 9, 10, 11 và 12, Mục 1, phần II của Kế hoạch này trong thời hạn ít nhất là 03 ngày liên tục.

Phối hợp với các cán bộ, công chức và các cơ quan đơn vị có liên quan thường xuyên tuyên truyền, đăng tải tin bài, tài liệu, tuyên truyền về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các hoạt động của cơ quan, đơn vị địa phương trong việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **3. Công chức Tư pháp – hộ tịch**

Phối hợp với Công chức Văn phòng - thống kê triển khai thực hiện các quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 3 - tiêu chí 4 (Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn) tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số: 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết

định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

#### **4. Cán bộ, công chức, ban ngành liên quan**

Phối hợp với công chức Văn phòng - thống kê, công chức Tư pháp – hộ tịch và các ban ngành đoàn thể có liên quan trong việc thực hiện những nội dung công khai theo quy định.

#### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị - xã hội.**

Tổ chức tuyên truyền, vận động cử tri, hộ gia đình, giám sát việc thực hiện những quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

#### **6. Trưởng Ban nhân dân các thôn**

Khi nhận được các văn bản cần được công khai theo quy định, các Trưởng thôn thực hiện thông báo đến nhân dân, việc thông báo để nhân dân được biết được thực hiện thông qua các hình thức như thông báo tại cuộc họp của cộng đồng dân cư, cuộc họp, sinh hoạt của tổ chức chính trị- xã hội ở thôn; thông báo trực tiếp hoặc gửi văn bản thông báo đến từng hộ gia đình; thông qua nhóm zalo của thôn đến đại diện hộ gia đình và các hình thức khác đã được cộng đồng dân cư thống nhất lựa chọn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức công khai thông tin theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở của UBND xã Tam Thăng./.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng Nội vụ thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- UBMTTQVN xã; các Tổ chức chính trị - xã hội;
- Cán bộ, công chức và người lao động xã;
- BND 08 thôn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**